

## 2-GIỚI GIỀM PHA THÀNH PHẦN, NGHỀ NGHIỆP NGƯỜI KHÁC.

Khi Phật an trú tại thành Xá-vệ, nói rộng như trên. Bấy giờ, nhóm sáu Tỳ-kheo dùng lời lẽ nhã nhặn dụ dỗ hỏi các Tỳ-kheo trẻ tuổi: “Ông tên là gì? Tộc họ ông là gì? Cha mẹ ông tên gì? Nhà ông trước đây làm nghề gì?”.

Các Tỳ-kheo trẻ tuổi, tính tình chất trực, cứ thực mà đáp: “Nhà tôi như vậy. Tên họ như vậy, nghề nghiệp như vậy”.

Nhóm sáu Tỳ-kheo sau đó có việc hiềm khích, liền nói như sau: “Người thuộc dòng họ rất hạ tiện. Người là loại Chiên-đà-la, là kẻ hốt tóc, là thợ dệt, là thợ làm đồ gốm, là thợ làm da”.

Các Tỳ-kheo trẻ tuổi nghe những lời nói ấy, rất lấy làm hổ thẹn. Các Tỳ-kheo nghe sự việc ấy, bèn đến bạch với Thế Tôn. Phật liền bảo gọi nhóm sáu Tỳ-kheo đến. Khi họ đến rồi, Phật bèn hỏi: “Có thật các ông dùng những lời nhã nhặn, dụ dỗ hỏi các Tỳ-kheo trẻ tuổi, rồi sau đó hiềm khích, liền nói v.v... (cho đến) là thợ gốm, thợ da phải không?”.

Họ đáp: “Có thật như vậy”.

Phật liền khiển trách: “Đó là việc xấu. Nay nhóm sáu Tỳ-kheo, vì sao đối với những người phạm hạnh mà lại phân biệt nói về hình tướng chủng loại? (như trong kinh Nan-đề-bản-sinh đã nói rõ). Cho đến Phật nói với các Tỳ-kheo: “Loài súc sinh còn ghét sự hủy báng, huống chi là người”.

Rồi Phật truyền lệnh cho các Tỳ-kheo sống tại thành Xá-vệ phải tập hợp lại tất cả, vì mười lợi ích mà chế giới cho các Tỳ-kheo, dù ai nghe rồi cũng phải nghe lại:

**“Nếu Tỳ-kheo nói về hình tướng chủng loại, thì phạm Ba-dạ-đề”.**

### **Giải Thích:**

- Hủy báng về chủng loại: Gồm có bảy thứ: Chủng tánh, nghiệp, tướng mạo, bệnh, tội, mắng, kiết sử.

1. *Chủng tánh*: Gồm có ba: Bạc hạ, trung, thượng.

- Bạc hạ: Như nói: “Người là hạng người Chiên-đà-la, là thợ hốt tóc, thợ dệt, thợ đồ gốm, thợ làm da”. Nếu nói như vậy làm cho họ xấu hổ, thì phạm tội Ba-dạ-đề. Nếu nói: “Cha mẹ người là Chiên-đà-la, (cho đến) là thợ làm da”, khiến cho người ấy hổ thẹn, thì phạm Ba-dạ-đề. Nếu nói: “Hòa thượng, A-xà-lê của người là Chiên-đà-la, (cho đến) là thợ làm da”, khiến cho người ấy hổ thẹn thì phạm tội Thâu-lan-giá. Nếu nói: “Bạn bè quen biết của người là Chiên-đà-la, (cho đến) là thợ làm da”, khiến cho người ấy hổ thẹn, thì phạm tội Việt-tỳ-ni. Đó gọi là bạc hạ.

- Bậc trung: Như nói: “Các người thuộc chủng tánh trung lưu”. Nói như vậy là muốn cho người ấy hổ thẹn, thì phạm Thâu-lan-giá. Nếu nói: “Cha mẹ của người thuộc dòng dõi trung lưu”, thì phạm tội Thâu-lan-giá. Nếu nói: “Hòa thượng, A-xà-lê của người thuộc dòng dõi trung lưu”, khiến cho người ấy xấu hổ, thì phạm tội Việt-tỳ-ni. Nếu nói: “Bạn bè quen biết của người thuộc dòng dõi trung lưu”, khiến cho người ấy xấu hổ, thì phạm tội Việt-tỳ-ni tâm niệm sám hối. Đó gọi là bậc trung.

- Bậc thượng: Như nói với người kia: “Người là dòng dõi Sát-lợi, Bà-la-môn”, khiến cho họ xấu hổ thì phạm tội Việt-tỳ-ni. Nếu nói: “Cha mẹ của người là dòng dõi Sát-lợi, Bà-la-môn”, nói như vậy là muốn cho người ấy hổ thẹn, thì phạm tội Việt-tỳ-ni. Nếu nói: “Hòa Thượng, A-xà-lê của người thuộc dòng dõi Sát-lợi, Bà-la-môn”, nói như vậy là muốn cho người ấy hổ thẹn, thì phạm tội Việt-tỳ-ni. Nếu nói: “Bạn bè quen biết của người thuộc dòng dõi Sát-lợi, Bà-la-môn”, khiến cho người ấy hổ thẹn, thì phạm tội Việt-tỳ-ni tâm niệm sám hối. Đó gọi là bậc thượng của chủng tánh.

2. *Nghiệp*: Gồm có ba loại: Hạ, trung và thượng.

- Hạ nghiệp: Chẳng hạn nói: “Người là tên đồ tể, là kẻ bán heo, là kẻ chài lưới, săn bắn, là kẻ rập chim, là kẻ giăng lưới, là quân giữ thành, là kẻ bán nem”, nói như thế là muốn cho người ấy xấu hổ, thì phạm tội Ba-dạ-đề. Nói về cha mẹ cũng thế. Hoặc nói: “Hòa thượng,

A-xà-lê của người là quân đồ tể, (cho đến) là kẻ bán nem”, thì phạm tội Thâu-lan-giá. Nếu nói: “Bạn bè quen biết của người là tên đồ tể, (cho đến) là kẻ bán nem”, thì phạm tội Việt-tỳ-ni. Đó gọi là hạ nghiệp.

- Trung nghiệp: Chẳng hạn nói: “Người là kẻ bán hương, là kẻ ngồi quán xá, là kẻ làm ruộng, là kẻ trồng rau, là người sử giả”, nói như vậy vì muốn làm cho người ta xấu hổ, thì phạm tội Thâu-lan-giá; về cha mẹ cũng như vậy. Nếu nói: “Hòa thượng, A-xà-lê của người...”, thì phạm tội Việt-tỳ-ni. Nếu nói: “Bạn bè quen biết của người...” (326a) khiến cho người ấy xấu hổ, thì phạm tội Việt-tỳ-ni tâm niệm sám hối. Đó gọi là trung nghiệp.

- Thượng nghiệp: Nếu nói: “Người là người ở nhà vàng, bạc, ma ni, nhà đồng”, nói như thế là muốn cho người ấy xấu hổ, thì phạm tội Việt-tỳ-ni. Nói về cha mẹ, Hòa thượng, A-xà-lê, cũng như vậy. Nếu nói về bạn hữu tri thức, thì phạm tội Việt-tỳ-ni tâm niệm sám hối. Đó gọi là thượng nghiệp.

3. *Tướng mạo*: Gồm có hạ, trung, thượng.

- Bậc hạ: Nếu nói: “Người là kẻ mắt mù, lưng gù, chân tay cán giá giống như cánh chim, đầu ngoẹo, răng khểnh”, nói như thế khiến cho người ấy hổ thẹn, thì phạm tội Ba-dạ-đề. Nếu nói về cha mẹ, cũng như vậy. Nếu nói về Hòa thượng, A-xà-lê, thì phạm tội Thâu-lan-giá.

Nếu nói về bạn bè quen biết thì phạm tội Việt-tỳ-ni. Đó gọi là bậc hạ của tướng mạo.

- Bậc trung: Chẳng hạn nói: “Người rất đen, rất trắng, rất vàng, rất đỏ”, nói như vậy khiến cho người kia hổ thẹn thì phạm tội Thâu-lan-giá. Nói về cha mẹ cũng vậy. Nói về Hòa thượng A-xà-lê thì phạm tội Việt-tỳ-ni. Nói về bạn bè quen biết thì phạm tội Việt-tỳ-ni tâm niệm sám hối. Đó gọi là tướng mạo bậc trung.

- Bậc thượng: Nếu nói: “Người có ba mươi hai tướng viên mãn, sáng sủa, màu vàng”, nói như vậy khiến cho người kia hổ thẹn, thì phạm tội Việt-tỳ-ni. Nói về cha mẹ, Hòa thượng, A-xà-lê cũng như vậy. Nếu nói về bạn bè, quen biết thì phạm tội Việt-tỳ-ni tâm niệm sám hối. Đó gọi là tướng mạo bậc thượng.

4. *Bệnh*: Không có hạ, trung, thượng mà tất cả đều gọi là bậc hạ. Chẳng hạn nói: “Các người bị bệnh ghẻ lở, bệnh hoang đãng, bệnh hủi, bệnh ung thư, bệnh trĩ, bệnh da vàng, bệnh sốt rét, bệnh còi, bệnh điên cuồng”; nói các bệnh như thế khiến cho người kia hổ thẹn, thì phạm tội Ba-dạ-đề. Nói về cha mẹ cũng vậy. Nói về Hòa thượng, A-xà-lê thì phạm tội Thâu-lan-giá. Nói về bạn hữu quen biết, thì phạm tội Việt-tỳ-ni. Đó gọi là bệnh.

5. *Tội*: Không có thượng, trung, hạ, mà tất cả tội đều được gọi là hạ. Nếu như nói: “Người phạm tội Ba-la-di, Tăng-già-bà-thi-sa, Ba-dạ-đề, Ba-la-đề-đề-xá-ni, Việt-tỳ-ni”, nói như vậy khiến cho người kia hổ thẹn, thì phạm tội Ba-dạ-đề. Nếu nói về cha mẹ cũng vậy. Nếu nói về Hòa thượng, A-xà-lê, thì phạm tội Thâu-lan-giá. Nói về bạn bè thì phạm tội Việt-tỳ-ni. Đó gọi là tội.

6. *Mắng*: Không có hạ, trung, thượng, mà tất cả sự mắng đều thuộc về hạ. Mắng nhiếc những lời ác độc theo kiểu thế tục như: “Dâm dật, ô ướ...” , khiến cho người kia xấu hổ, thì phạm tội Ba-dạ-đề. Mắng cha mẹ cũng vậy. Mắng Hòa thượng, A-xà-lê phạm tội Thâu-lan-giá. Mắng bạn bè quen biết phạm tội Việt-tỳ-ni. Đó gọi là mắng.

7. *Kiết sử*: Không có hạ, trung, thượng, mà tất cả kiết sử đều thuộc về loại hạ. Nếu nói: “Người là kẻ ngu si, ám độn, vô tri, giống như cục đất, như con dê, như ngỗng trắng, như chim cú”, nói những lời như vậy khiến cho người kia xấu hổ, thì phạm tội Ba-dạ-đề. Nói về cha mẹ cũng như vậy. Nói về Hòa thượng, A-xà-lê thì phạm tội Thâu-lan-giá. Nói về bạn hữu tri thức, thì phạm tội Việt-tỳ-ni.

Nếu Tỳ-kheo dùng những lời dèm pha hủy báng về bảy phương diện trên thì phạm tội Ba-dạ-đề. Nếu hủy báng Tỳ-kheo-ni thì phạm tội Thâu-lan; hủy báng Thức-xoa-ma-ni, Sa-di, Sa-di-ni thì phạm tội Việt-tỳ-ni. Hủy báng người thế tục thì phạm tội Việt-tỳ-ni tâm niệm sám hối. Thế nên nói (như trên).